TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-DS	*Yên Phong, ngày 01 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào B bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 72/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong B bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB). Địa chỉ: Số 77 phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu Hà – Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tinh Tiến – Phó Giám đốc Phụ trách Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội Chi nhánh Bắc Ninh. Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trịnh Hoàng Hải, ông Nguyễn Ngọc Nguyên – Chuyên viên xử lý nợ Khối xử lý nợ Ngân hàng TMPC Sài Gòn – Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn L, sinh năm 1980 và bà Trương Thị B, sinh năm 1983. Cùng địa chỉ: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn L và bà Trương Thị B phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) số tiền nợ tính đến hết ngày 23/7/2024 là 9.281.646.226 đồng, trong đó nợ gốc là 4.363.923.530 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.406.808.133 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.510.914.563 đồng theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 171/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.111000 ngày 12/06/2017 và Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 05/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.111000 ngày 05/01/2018 kèm theo các khế ước nhận nợ và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 24/7/2024 theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Sau khi ông L, bà B trả xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp cho ông L, bà B theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông L, bà B không trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê B, phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 301, tờ bản đồ số 28, có diện tích 342m^2 tại địa chỉ thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sơ hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 529927, số vào sổ cấp GCN: CH000250 do UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23/07/2013 đứng tên ông Trần Văn L.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên ông L, bà B, phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông L, bà B phải chịu 10.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng SHB đã nộp 10.000.000

đồng tiền tạm ứng nên ông L, bà B phải trả cho ngân hàng 10.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Về án phí: Ông L, bà B phải chịu 58.640.823 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội 58.590.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo B lai thu số 0002399 ngày 05/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Yên Phong;
- CCTHADS h. Yên Phong;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Trang